TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN TRƯỜNG** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2019/HNGĐ-ST
Ngày 27 - 6 - 2019

V/v ly hôn giữa chị L và anh D

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Thung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Quân;

Bà Đỗ Thị Hồng.

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Văn Tùng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên toà:*** Bà Khổng Thị Tươi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 52/2019/TLST-HNGĐ ngày 22/3/2019 về việc "Ly hôn, nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1993; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 5, xã H, huyện X, tỉnh Nam Định; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố T, thị trấn N, huyện T, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1993; địa chỉ: Xóm 5, xã H, huyện X, tỉnh Nam Định.

(Chị L có mặt, anh D có đơn xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn D tự nguyện tìm hiểu, kết hôn và đã được Ủy ban

nhân dân xã H cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 03 tháng 3 năm 2017. Trong cuộc sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do tính tình, lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm. Anh D không chịu khó làm ăn, ham chơi bời và không quan tâm đến vợ con càng làm cho mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng. Chị và gia đình đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh D không thay đổi nên từ tháng 10/2018 đến nay chị và con chung của vợ chồng đã về ở với bố mẹ đẻ tại huyện T, tỉnh Nam Định. Anh D có sang tìm chị về nhưng lại có những lời lẽ đe dọa, xúc phạm chị và gia đình chị nên chị không về. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh D, hôn nhân không có hạnh phúc nên nguyện vọng của chị xin được ly hôn anh Nguyễn Văn D.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Văn D có 01 con chung là Nguyễn Trung K, sinh ngày 09/8/2018 hiện đang ở với chị. Khi ly hôn, chị xin nhận tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nghĩa vụ tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, bị đơn anh Nguyễn Văn D trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị L tự nguyện, tìm hiểu, kết hôn như chị L trình bày. Trong cuộc sống nhiều khi vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, cãi chửi nhau do tính tình, lối sống không hòa hợp. Nay chị L làm đơn xin ly hôn anh không nhất trí vì anh nhận thấy những mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức phải ly hôn. Trường hợp chị L quyết tâm xin ly hôn anh thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh và chị Nguyễn Thị L có 01 con chung là Nguyễn Trung K, sinh ngày 09/8/2018. Khi ly hôn, anh xin nhận trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, nghĩa vụ tài sản: Anh không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, các đương sự tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghỉ nghị án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự, nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung, căn cứ vào các Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử: Xử ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh

Nguyễn Văn D; giao con chung chưa thành niên là cháu Nguyễn Trung K, sinh ngày 09/8/2018 cho chị L tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Văn D không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Văn D đã được Tòa án triệu tập để tham gia các phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh D đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt nên nên căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn D có quan hệ hôn nhân hợp pháp, đăng ký kết hôn ngày 03/3/2017 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện X, tỉnh Nam Định. Trong quá trình chung sống chị L và anh D phát sinh mâu thuẫn do tính cách, lối sống không hòa hợp, bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung. Chị L và anh D đã sống ly thân từ cuối năm 2018 đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổ chức hòa giải đoàn tụ nhưng anh Nguyễn Văn D không đến tham gia hòa giải. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị L và anh D đã kéo dài, các bên không còn thiết tha đoàn tụ, không còn quan tâm, chăm sóc đến nhau nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị L đối với anh Nguyễn Văn D là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về việc nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn D có 01 con chung là Nguyễn Trung K, sinh ngày 09/8/2018. Khi ly hôn, các đương sự đều có nguyện vọng xin nhận trực tiếp nuôi dưỡng con chung nhưng Hội đồng xét xử nhận thấy cháu K còn nhỏ, dưới 36 tháng tuổi nên cần sự quan tâm của người mẹ nhiều hơn. Vì vậy, Hội đồng xét xử giao cháu Nguyễn Trung K cho chị Nguyễn Thị L nuôi dưỡng là phù hợp. Về vấn đề cấp dưỡng, do chị L không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[4] Về tài sản, nghĩa vụ về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn D.

2. Về nuôi con chung: Giao chị Nguyễn Thị L tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Trung K, sinh ngày 09/8/2018. Anh Nguyễn Văn D không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải nộp án phí ly hôn là 300.000đ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 0001476 ngày 22/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; chị Nguyễn Thị L đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Xuân Trường;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Phạm Văn Thung